

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 19/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Như Long- Giáo viên nghỉ hưu tại xã Hoà Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Phạm Hồng Chương- Cán bộ nghỉ hưu tại xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 26/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 09/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Trung K**; sinh ngày 30/5/2004, tại xã Y, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, con bà Lê Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 16/4/2022, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh theo Quyết định số 08 ngày 16/4/2022 của VKSND huyện Đức Thọ từ ngày 17/4/2022 đến hết ngày 06/5/2022, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 09/5/2022 của Toà án nhân dân huyện Đức Thọ từ ngày 09/5/2022 đến ngày 09/6/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Ngọc V; sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Tiến L; sinh năm: 2004; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Anh Nguyễn Anh Đ; sinh năm: 2003; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Anh Nguyễn Anh T; sinh năm: 2003; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Cháu Lê Đức N; sinh năm: 2004; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Trung K: Bà Lê Thị Thu H; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Tiến L: Ông Nguyễn Văn A; sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Đức N: Bà Hoàng Thị H; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2021, Trần Trung K (sinh ngày 30/5/2004, trú tại thôn T, xã L, huyện D) sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Joy3, màu đen đăng nhập tài khoản Facebook tên “Nguyễn Phi H” do K lập, sử dụng từ năm 2020 và đăng nhập tài khoản Zalo tên “Giàng A P” (đăng ký số điện thoại 0364.461.435) đăng tải bài viết, hình ảnh bán pháo hoa để lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đến ngày 19/12/2021, Phạm Ngọc V, sinh năm 1983, trú tại thôn D, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước sử dụng tài khoản Zalo tên “Phép Màu” của mình nhắn tin cho tài khoản Zalo “Giàng A Ph” của Trần Trung K để hỏi mua pháo hoa. Anh V thỏa thuận với K mua 4 dàn pháo hoa loại 100 quả và 05 dàn pháo hoa loại 36 quả với giá 6.800.000 đồng, K yêu cầu V chuyển trước số tiền 2.800.000 đồng vào số tài khoản 52110000368255 (Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam BIDV, chủ tài khoản Trần Trung K). Đến ngày 24/12/2021, V sử dụng tài khoản số 4158668668668, ngân hàng Mbbank, chủ tài khoản Phạm Ngọc V chuyển khoản số tiền 2.800.000 đồng đến tài khoản mà K cung cấp, rồi chụp hóa đơn chuyển tiền gửi qua Zalo của Trần Trung K. Sau khi nhận được tiền, K tiếp tục yêu cầu V chuyển khoản thêm số tiền 4.000.000 đồng, rồi mới giao hàng. Đến ngày 25/12/2021, Phạm Ngọc V chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng đến tài khoản Trần Trung K cung cấp, rồi chụp hóa đơn chuyển tiền gửi qua Zalo của K để xác nhận đã chuyển tiền. Lúc này, K liền chặn tài khoản Zalo của V, để V không liên lạc được. Sau khi biết mình bị lừa, Phạm Ngọc V đã đến cơ quan Công an huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước trình báo sự việc. Đến ngày

29/01/2022, Phòng PA05 Công an tỉnh Hà Tĩnh triệu tập Trần Trung K đến làm việc và K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, Trần Trung K còn khai nhận, cũng bằng hình thức thủ đoạn như trên, từ tháng 10/2020 đến tháng 01/2022, Trần Trung K còn lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Hoàng Thế A, sinh năm 1985, trú tại xã D, huyện B, tỉnh Đồng Nai với số tiền 5.300.000 đồng và một số người, nhưng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Quá trình thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của những người này, K sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank, số thẻ 1016752139, chủ tài khoản Nguyễn Anh T, sinh năm 2003, trú tại thôn N, xã B (do K mượn) để nhận tiền khách hàng chuyển đến, rồi nhờ Nguyễn Anh Đ (sinh năm 2003), Lê Đức N (sinh năm 2004) và Nguyễn Tiến L (sinh năm 2004), đều trú tại xã B, huyện Đ, đi rút tại các cây ATM trên địa bàn huyện Đ, để tiêu xài cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-ĐT ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Trần Trung K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 91, Điều 98, Điều 101, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trung K mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Joy3, màu đen, Imei 1 là 351726110397515, Imei 2 là 351726110397507 (Số sim 0978135212); tịch thu tiêu hủy thẻ ngân hàng Vietcombank, số thẻ 4524041852822835 và thẻ ngân hàng BIDV, số thẻ 9704180000017850116 đều mang tên Trần Trung K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Ngọc V không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Trung K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa người đại diện cho bị cáo trình bày ý kiến: Bị cáo là người chưa thành niên nên suy nghĩ, hành động còn bồng bột, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình tiến hành tố tụng, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện cho bị cáo từ chối người bào chữa nên vụ án được xét xử không có người bào chữa.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt họ không làm cản trở việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung K khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/12/2021 đến ngày 25/12/2021, bằng hình thức nhắn tin qua mạng xã hội Zalo, Trần Trung K bằng thủ đoạn gian dối, lừa bán pháo hoa, làm cho Phạm Ngọc V tin là thật và tự nguyện chuyển số tiền 6.800.000 (Sáu triệu tám trăm ngàn) đồng từ tài khoản số 4158668668668 của Ngân hàng Mbbank mang tên Phạm Ngọc V vào tài khoản số 52110000368255 của Ngân hàng BIDV, chủ tài khoản Trần Trung K do Trần Trung K quản lý, sử dụng. Số tiền này Trần Trung K chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến có tại hồ sơ cũng như tang vật thu hồi được. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trung K đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; nhân thân của các bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị cáo được tặng giấy khen Học sinh giỏi, học sinh tiên tiến và học sinh giỏi huyện trong các năm học từ lớp 1 đến lớp 7, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo mới 17 tuổi 6 tháng 24 ngày nên còn được chính sách khoan hồng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại chương XII Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt:

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét thấy tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ vụ lợi mà bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo tiến bộ.

Tuy nhiên, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54 giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Mức án đại diện Viện kiểm sát đưa ra là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Joy3, màu đen, Imei 1 là 351726110397515, Imei 2 là 351726110397507 (Số sim 0978135212) là công cụ phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; thẻ ngân hàng Vietcombank, số thẻ 4524041852822835 và thẻ ngân hàng BIDV, số thẻ 9704180000017850116 đều mang tên Trần Trung K là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Số tiền 6.800.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của bị hại Phạm Ngọc V nhưng anh V không yêu cầu bồi thường và bị cáo không có tài sản riêng nên buộc người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Lê Thị Thu H giao nộp số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Ngọc V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên miễn xét.

[7] Về trách nhiệm của những người có liên quan:

Trong vụ án này, bị cáo Trần Trung K khai nhận vào khoảng tháng 01/2022, bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.300.000 đồng của anh Nguyễn Hoàng Thế Anh, sinh năm 1985, trú tại xã Đông Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã xác minh, nhưng anh Nguyễn Hoàng Thế A hiện không có mặt tại địa phương, nên đã tách hành vi này để điều tra, xử lý sau. Còn một số bị hại khác mà Trần Trung K lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã đăng thông báo tìm người bị hại theo quy định, nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ để xác minh, điều tra xử lý.

Đối với Nguyễn Anh Tuấn là người đã cho bị cáo Trần Trung K mượn thẻ ngân hàng Vietcombank, số thẻ 1016752139 để nhận tiền của người bị hại, nhưng không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Nguyễn Anh Đ, Lê Đức N và Nguyễn Tiến L là những người bị cáo nhờ đi rút tiền tại các cây ATM trên địa bàn huyện Đức Thọ, nhưng không biết số tiền đó là do phạm tội mà có, nên đều không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Trung K phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 91, Điều 91, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trung K mức án 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Joy3, màu đen, Imei 1: 351726110397515, Imei 2: 351726110397507, bên trong có gắn thẻ sim 0978135212, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; tịch thu tiêu huỷ thẻ ngân hàng Vietcombank, số thẻ 4524041852822835 và thẻ ngân hàng BIDV, số thẻ 9704180000017850116 đều mang tên Trần Trung K.

Buộc bà Lê Thị Thu H giao nộp số tiền 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm ngàn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đặc điểm vật chứng thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Trung K phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/5/2022. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Huy Trọng